

Số: 471/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ chứng nhận kết hôn số 01 ngày 05/04/2002 của UBND phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 628/2024/LHST ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu: Chị Nguyễn Thu Hoài A - sinh năm 1974.

CCCD số: 001174020626 cấp ngày 24/07/2021.

Anh Phạm Hải A - sinh năm 1975.

CCCD số: 001075008981 cấp ngày 10/10/2021.

Cùng ĐKKHKT: Số 21, TT Dục, tổ 1, phường Q, quận C, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu Hoài A và anh Phạm Hải A kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 04 năm 2002 tại UBND phường Đ, quận B, Hà Nội nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn đỉnh điểm là khoảng tháng 11 năm 2019 và sống ly thân từ thời điểm đó đến nay. Anh chị đã được gia đình hai bên đã nhiều lần nhưng không có kết quả, nay anh chị nhận thấy không còn tình cảm với nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, nay anh chị tự nguyện đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Hoài A và anh A thỏa thuận, chị Hoài A nuôi cháu Phạm Hải V, sinh ngày 14/02/2009. Anh Phạm Hải A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3 triệu đồng/1tháng đến khi con trưởng thành. Cháu Phạm Hải A sinh ngày

31/10/2003 đã trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị Nguyễn Thu Hoài A và anh Phạm Hải A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Hoài A tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 20/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu Hoài A và anh Phạm Hải A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoài A nuôi cháu Phạm Hải V, sinh ngày 14/02/2009. Anh Phạm Hải A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3 triệu đồng/1 tháng, kể từ tháng 12/2024 cho đến khi con trưởng thành, hoặc có sự thay đổi khác, cháu Phạm Hải A sinh ngày 31/10/2003 đã trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị Nguyễn Thu Hoài A và anh Phạm Hải A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thu Hoài A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046822 ngày 18/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận chị Nguyễn Thu Hoài A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê

